

- Củng cố tổ chức chuyên trách quản lý quyền tác giả; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý trong và ngoài ngành có liên quan về lĩnh vực này.

- Phối hợp với các ngành hữu quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thi hành Hiệp định; kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

2. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa - Thông tin và các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về quyền tác giả ở Mỹ; thu thập và xử lý các thông tin liên quan đến việc bảo vệ quyền tác giả của công dân Việt Nam tại Mỹ.

3. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin và các Bộ, ngành có kế hoạch bồi dưỡng cho các cán bộ có liên quan kiến thức pháp luật về bảo hộ quyền tác giả và nghiệp vụ giải quyết các vụ, việc liên quan đến quyền tác giả.

4. Ủy ban Nhân dân các cấp chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ quyền tác giả, tổ chức kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các vụ vi phạm tại địa phương.

5. Giao Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn, đôn đốc và báo cáo kết quả việc thực hiện Chỉ thị này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 5/1998/CT-TTg ngày 22-1-1998 về việc tăng cường công tác quản lý đầu tư và xây dựng.

Theo báo cáo của các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương và của Đoàn công tác của Chính phủ về lĩnh vực đầu tư và xây dựng cho thấy, trong thời gian qua công tác đầu tư và xây dựng đã được các Bộ, ngành và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố

trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo thực hiện theo phương hướng mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm 1996 - 2000. Nhiều dự án đầu tư đã hoàn thành và từng bước phát huy hiệu quả, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cải thiện từng bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Việc quản lý dự án theo Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng, thực hiện Quy chế Đầu tư đã có tiến bộ, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, tiết kiệm, đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công.

Tuy nhiên, việc thực hiện mục tiêu đầu tư của một số dự án về điện, giao thông, thủy lợi chưa đúng tiến độ (một số công trình bị chậm từ 6 tháng đến trên một năm). Tình trạng đầu tư phân tán, đầu tư theo "phong trào" và xây dựng trụ sở quá lớn vẫn còn phổ biến. Việc huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển còn hạn chế, còn trông chờ vào nguồn vốn ngân sách nhà nước. Công tác quy hoạch của một số địa phương chưa phù hợp với việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Chưa khai thác triệt để các nguồn lực của toàn xã hội để đầu tư phát triển và mở rộng các hình thức đầu tư mới. Các thủ tục hành chính còn rườm rà, ảnh hưởng nhiều đến công việc giải ngân v.v...

Để triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII) về tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát huy nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, cần kiềm chế công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế xã hội đến năm 2000 và Nghị quyết kỳ họp thứ hai Quốc hội Khóa X, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các Tổng công ty thực hiện những nhiệm vụ cấp bách sau đây:

- Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các Tổng công ty, phải đề ra các biện pháp cụ thể thu hút đầu tư phát triển, mở thêm các hình thức đầu tư mới đã được Nhà nước khuyến khích để huy động các nguồn lực đầu tư, đảm bảo mục tiêu đầu tư của kế hoạch 5 năm 1996 - 2000.

- Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các Tổng công ty phải rà soát lại quy hoạch, kế hoạch sản

xuất ngành hàng trên địa bàn, lãnh thổ làm cơ sở cho việc điều chỉnh, lựa chọn các dự án đầu tư; rà soát lại cơ cấu đầu tư, mục tiêu đầu tư của từng dự án, đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả đầu tư.

3. Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương khi phân bổ vốn đầu tư phải đảm bảo tập trung, không dàn trải. Thời hạn thực hiện đầu tư các dự án nhóm C (từ khởi công đến hoàn thành) tối đa không quá 2 năm. Số dự án nhóm C hoàn thành trong năm kế hoạch của địa phương phải đạt trên 60%. Không khởi công các dự án mới nếu không cân đối đủ vốn theo thời hạn trên. Những dự án không đảm bảo thời hạn hoàn thành, các cơ quan tài chính, ngân hàng sẽ ngừng cấp phát vốn và báo cáo Bộ quản lý ngành và Ủy ban Nhân dân địa phương xử lý.

4. Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo tình hình triển khai việc xây dựng các khu công nghiệp tập trung, đánh giá những mặt làm được và những tồn tại, đặc biệt trong việc huy động vốn xây dựng hạ tầng và biện pháp khắc phục nhằm phát huy hiệu quả đầu tư và thu hút các nguồn vốn đầu tư.

5. Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương phải chỉ đạo nâng cao chất lượng lập hồ sơ, đặc biệt coi trọng tính khả thi của các dự án đầu tư. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu đề ra. Việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán phải phù hợp với quyết định đầu tư, đảm bảo dự toán không vượt mức vốn đầu tư đã duyệt. Chất lượng xây dựng phải được tổ chức giám sát chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm của cá nhân hoặc tổ chức trước pháp luật với từng giai đoạn của công trình xây dựng. Khi thanh quyết toán công trình, cơ quan ngân hàng và tài chính chỉ thanh toán khi có đủ hồ sơ quyết toán và kèm theo hồ sơ về chất lượng xây dựng.

6. Chủ đầu tư phải thực hiện đúng trình tự đầu tư và xây dựng, chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu dự án thực hiện sai quy định của Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng. Từ năm 1998 trở đi, Thủ tướng Chính phủ chỉ xem xét chỉ định thầu những trường hợp đặc biệt, có đủ hồ sơ như trình phê duyệt kết quả đấu thầu, có ý kiến của Bộ Kế

hoạch và Đầu tư. Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền sẽ không giải quyết các trường hợp xin điều chỉnh tăng vốn đầu tư so với tổng mức vốn đầu tư đã duyệt. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Bộ Xây dựng và Bộ Thương mại hướng dẫn thủ tục đấu thầu các dự án nhóm C và các gói thầu có giá trị nhỏ sao cho đơn giản, phù hợp với điều kiện của các ngành và địa phương.

7. Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương củng cố, tổ chức bộ máy chuyên trách làm công tác quản lý đầu tư và xây dựng nhằm đưa công tác quản lý đầu tư và xây dựng vào nề nếp, trên cơ sở tuyển chọn những cán bộ có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

Hiện nay, đối với một số dự án lớn tồn tại hai tổ chức giúp việc cho Chủ đầu tư (vừa có tư vấn nước ngoài, vừa có Ban quản lý dự án trong nước) làm việc song trùng, cần rút kinh nghiệm việc tổ chức phối hợp và phân công nhiệm vụ giữa hai tổ chức để tiết kiệm chi phí đầu tư và nâng cao hiệu quả công việc tư vấn, có kiến nghị để Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

Từ năm 1998, Phó Thủ tướng phụ trách khởi xanh chủ trì giao ban xây dựng cơ bản hàng tháng để xử lý kịp thời những vướng mắc trong quản lý đầu tư và xây dựng.

8. Ngay từ đầu năm 1998, các Bộ, ngành, địa phương cần rà soát tổ chức lại một số doanh nghiệp xây dựng, đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, củng cố và giảm bớt đầu mối doanh nghiệp nhà nước để có đủ điều kiện tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế.

9. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tổng công ty tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này và có báo cáo định kỳ hàng quý gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 các tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Đoàn công tác kiểm tra xây dựng cơ bản của Chính phủ duy trì hoạt

động thường xuyên theo tinh thần Văn bản số
5459-KTN ngày 31-10-1997 của Thủ tướng
Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

09666056